

TẬP ĐỌC
THƯ GỬI BÀ
(1 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Rèn kĩ năng đọc thành tiếng :

– Đọc đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng cách phát âm địa phương :
lâu rồi, dạo này, khoẻ, năm nay, lớp, ánh trăng, chăm ngoan, sống lâu,... (MB) ;

Hải Phòng, kính yêu, tám điểm 10, ngày nghỉ, vẫn nhớ, thả điều, kể chuyện cổ tích, học thật giỏi,... (MN).

– Bước đầu bộc lộ được tình cảm thân mật qua giọng đọc, thích hợp với từng kiểu câu (câu kể, câu hỏi, câu cảm).

2. Rèn kĩ năng đọc – hiểu :

– Đọc thầm tương đối nhanh và nắm được những thông tin chính của bức thư thăm hỏi. Hiểu được ý nghĩa : tình cảm gắn bó với quê hương, quý mến bà của người cháu.

– Bước đầu có hiểu biết về thư và cách viết thư.

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

Một phong bì thư và bức thư của HS trong trường gửi người thân (GV sưu tầm).

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

Ba hoặc bốn HS đọc thuộc lòng bài thơ *Quê hương* và trả lời câu hỏi : *Em hiểu ý hai dòng cuối bài thơ như thế nào ?*

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

Hôm nay, các em sẽ đọc *Thư gửi bà* của bạn Trần Hoài Đức. Bạn Đức có bà ở quê, đã lâu bạn chưa có dịp về quê thăm bà. Qua lá thư, các em sẽ biết bạn Đức đã nói với bà những gì. Lá thư còn giúp các em biết cách viết một bức thư thăm hỏi người thân ở xa.

2. Luyện đọc

a) *GV đọc toàn bài* : giọng nhẹ nhàng, tình cảm ; chú ý phân biệt giọng đọc câu kể với câu hỏi, câu cảm trong bài ; ngắt nghỉ hơi hợp lí sau các dấu câu.

b) *GV hướng dẫn HS luyện đọc, kết hợp giải nghĩa từ*

– Đọc từng câu.

– Đọc từng đoạn trước lớp.

+ HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn của lá thư. Thư chia thành 3 đoạn như sau : Mở đầu thư (3 câu đầu) – Nội dung chính (từ *Dạo này...* đến *dưới ánh trăng*) – Kết thúc (phần còn lại).

+ GV kết hợp hướng dẫn HS đọc đúng các câu :

Hải Phòng, / ngày 6 / tháng 11 / năm 2003. // (Đọc rành rẽ, chính xác các chữ số)

Đạo này bà có khoẻ không ạ ? (Giọng ân cần)

*Cháu vẫn nhớ năm ngoái được về quê, / thả diều cùng anh Tuấn trên đê / và
đêm đêm / ngồi nghe bà kể chuyện cổ tích dưới ánh trăng. // (Giọng kể chậm rãi)*

– Đọc từng đoạn trong nhóm.

– Hai hoặc ba HS thi đọc toàn bộ bức thư.

3. Hướng dẫn tìm hiểu bài

– HS đọc nhầm phần đầu bức thư, trả lời :

+ *Đức viết thư cho ai ? (Cho bà của Đức ở quê)*

+ *Dòng đầu bức thư, bạn ghi thế nào ? (Hải Phòng, ngày 6 tháng 11
năm 2003 – ghi rõ nơi và ngày gửi thư.)*

– HS đọc thầm phần chính bức thư, trả lời :

+ *Đức hỏi thăm bà điều gì ? (Đức hỏi thăm sức khoẻ của bà : Bà có khoẻ
không ạ ?)*

+ *Đức kể với bà những gì ? (Tình hình gia đình và bản thân : được lên
lớp 3, được tám điểm 10, được đi chơi với bố mẹ vào những ngày nghỉ ; kỉ
niệm năm ngoái về quê : được đi thả diều trên đê cùng anh Tuấn, được nghe bà
kể chuyện cổ tích dưới ánh trăng.)*

– HS đọc thầm đoạn cuối thư, trả lời câu hỏi : *Đoạn cuối bức thư cho thấy
tình cảm của Đức với bà thế nào ? (Rất kính trọng và yêu quý bà : hứa với bà
sẽ học giỏi, chăm ngoan để bà vui ; chúc bà mạnh khoẻ, sống lâu ; mong chóng
đến hè để được về quê thăm bà.)*

GV giới thiệu bức thư của một HS trong trường cho cả lớp xem (nếu có).

4. Luyện đọc lại

– Một HS khá, giỏi đọc lại toàn bộ bức thư.

– GV hướng dẫn HS thi đọc nối tiếp từng đoạn thư theo nhóm, hoặc thi
đọc thật tốt toàn bộ bức thư (tập diễn tả tình cảm chân thành qua bức thư gửi
người thân).

5. Củng cố, dặn dò

– GV giúp HS nêu nhận xét về cách viết một bức thư : Đầu thư ghi thế nào ?
Phần chính cần thăm hỏi và kể những gì ? Cuối thư ghi thế nào ?

– Yêu cầu HS về nhà luyện đọc bức thư ; có thể tập viết một bức thư ngắn
(từ 7 đến 9 dòng) cho người thân ở xa, chuẩn bị cho tiết TLV tới.